TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DL** **TỈNH LD**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2022/HS-ST

Ngày: 08-11-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DL, TỈNH LD

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Cường Huy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Ngọc Hà.

Bà Lê Thị Chung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Dàng –Thư Ký Tòa án nhân dân huyện DL, tỉnh LD.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DL, tỉnh LD tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Binh– Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện DL, tỉnh LD. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 100/2022/HSST ngày 11/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2022/HSST-QĐ ngày 14 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện DL, đối với bị cáo:

- Họ tên: **Đao Gâr MT**, tại: LD. Nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: số H thôn KTR, xã KD, huyện D, tỉnh LD; Giới tính: Nam. Sinh ngày: 11/01/1997; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kơ Ho; Tôn giáo: Tin lành; Nghề nghiệp: LA xe; Con ông: Ya F, sinh năm: 1965, Con bà: Tou Prong M, sinh năm: 1970; Anh chị em ruột: gia đình có 05 chị em, lớn nhất sinh năm 1986, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ tên Ka Th, sinh năm 2003; Con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

- Người bị hại:

1. Công ty R (chủ xe BKS K1H-214.XX).

Địa chỉ: Số A đường C, phường X, quận T, thành phố Hồ Chí Minh. Bà Phạm Thị Xuân A, địa chỉ Tổ dân phố S thị trấn G, huyện S, tỉnh Đ là đại diện theo ủy quyền,

theo văn bản ủy quyền lập ngày 18/5/2022. Địa chỉ liên hệ số Q Lê Đức Thọ, phường Phú Lợi Hòa, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Bảo T (chủ xe BKS 61A-HHHHH).

Địa chỉ: Ấp V, xã Tân V, huyện T, tỉnh Bình Dương.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lý Hương L. (chủ xe 49C-089.86)

Địa chỉ: Số S Pham D, phường Q, Tp D, tỉnh LD.

Địa chỉ liên hệ: Số XX Pham D, phường S, Tp D, tỉnh LD.

2. Ông Nguyễn Văn Th1. (lA xe BKS K1H-214.XX).

Địa chỉ: số 10 đường 3413 Phạm Thế Hiển, phường 7, quận 8, Tp HCM.

3. Anh Nguyễn Huy H. (lA xe BKS 61A-HHHHH).

Địa chỉ: Ấp 2A, xã Phước Hòa, huyện Phú Giáp, tỉnh Bình Dương..

- Người làm chứng:

1/ Anh Phan Trọng Th2 và anh Phan Anh K.

Địa chỉ: Số 315 Pham Đình Phùng, phường 2, Tp Đà Lạt, tỉnh LD.

Tại phiên tòa, có mặt bị cáo Đao Gâr MT, bà Lý Hương L, bà Phạm Thị Xuân A. Ông Nguyễn Văn Th1, anh Phan Trọng Th2 và Phan Anh K có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Ông Nguyễn Bảo T và anh Nguyễn Huy H vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 14 giờ 00 ngày 10/4/2022, Đao Gâr MT điều khiển xe ô tô tải Biển số (BS): 49C-089.86 chở hàng là hoa tươi, cùng anh Phan Trọng Th2 và Phan Anh K từ TP. Đà Lạt về TP. Hồ Chí Minh. Đến khoảng 17 giờ 40 ngày 10/04/2022, khi đến Km 139+300 QL20 Th1ộc Thôn 3, xã Định Trang Hòa, huyện DL, tỉnh LD, Đao Gâr MT đang điều khiển xe ô tô BS: 49C-089.86 lưu thông hướng TP Đà Lạt đi TP Bảo Lộc, cùng chiều phía trước là xe ô tô BS: K1H-214.XX do Nguyễn Văn Th1 điều khiển, phía trước nữa là xe ô tô BS: 61A-805.23 do Nguyễn Huy H điều khiển, thì Nguyễn Huy H phát hiện tình huống nguy hiểm có xe ô tô ngược chiều vượt lên và lấn sang phần đường của mình nên đã chủ động Th2 lại để giảm tốc độ của xe ô tô BS: 61A-805.23. Thấy vậy, Nguyễn Văn Th1 cũng Th2 lại để giảm tốc độ xe ô tô BS: K1H-214.XX ngay phía sau xe ô tô BS: 61A-805.23. Tuy nhiên, do Đao Gâr MT không giữ khoảng cách an toàn với xe phía trước nên khi phát hiện tình huống nguy hiểm thì không kịp Th2 lại dẫn đến xe ô tô BS: 49C-089.86 tông vào đuôi xe ô tô BS: K1H-214.XX. Sau khi bị tông vào đuôi thì xe ô tô BS: K1H-214.XX bị đẩy về phía trước và va chạm vào đuôi xe ô tô BS: 61A-805.23. Hậu quả: 03 xe ô tô liên quan hư hỏng. Sau tai nạn, xe ô tô tải 49C – 089.86 nằm trên phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm, đầu xe hướng về phía TP. Bảo Lộc, đuôi xe hướng về phía TP. Đà Lạt, tâm trục bánh trước (trục số 1) cách mép đường chuẩn là 3m, cách điểm mốc 18,5m, cách đầu vết cày 1,1m, cách bánh sau bên phải xe ô tô BKS 51H – 21458 là 5,9m, tâm trục bánh sau (trục số 2) cách mép đường chuẩn 3m, tâm trục

bánh sau (trục số 3) cách mép đường chuẩn 2,8m; Xe ô tô BKS 51H – 21458 sau tai nạn nằm trên phần đường phải theo hướng khám nghiệm, đầu xe hướng về phía TP. Bảo Lộc, đuôi xe hướng về phía TP. Đà Lạt, tâm trục bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn 1,9m, cách tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô BKS 61A – 80523 là 3m, tâm trục bánh sau bên phải xe cách mép đường chuẩn 2,1m. Xe ô tô BKS 61A - 80523 sau tai nạn nằm trên phần đường phải theo hướng khám nghiệm, đầu xe hướng về phía TP. Bảo Lộc, đuôi xe hướng về phía TP. Đà Lạt, tâm trục bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn 1,8m, tâm trục bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn 1,9m.

Tại Kết luận định giá tài sản số 282 ngày 16/5/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự UBND huyện DL kết luận: Xe ô tô nhãn hiệu MAZDA 3, màu trắng, BKS K1H-214.XX bị hư hỏng sau tai nạn là 255.778.333 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 288 ngày 18/5/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự UBND huyện DL kết luận: Xe ô tô nhãn hiệu MAZDA CX5, màu đỏ, BS 61A-805.23 hư hỏng sau tai nạn 15.068.333 đồng. BL65

Tại Kết luận định giá tài sản số 348 ngày 07/6/2022 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện DL kết luận: Xe ô tô nhãn hiệu DAEWOO, màu bạc, BS 49C-089.86 là 11.950.000 đồng. BL 62-63

Tại Cơ quan CSĐT- Công an huyện DL Đao Gâr MT đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân. BL 81-82.

Vật chứng Th1 giữ:

- Xe ô tô BS: 49C-089.86 cùng các giấy tờ xe liên quan;- Xe ô tô BS: K1H-214.XX cùng các giấy tờ xe liên quan; Xe ô tô BS: 61A-805.23 cùng các giấy tờ xe liên quan; Giấy phép lA xe hạng B2 của Nguyễn Huy H số: 790171304686 do Sở Giao thông vận tải Bình Dương cấp ngày 01/10/2020; Giấy phép lA xe hạng B2 của Nguyễn Văn Th1 số: 790051023429 do Sở Giao thông vận tải TP Hồ Chí Minh cấp ngày 19/11/2013. Các xe ô tô và các giấy tờ kể trên đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Giấy phép lA xe hạng C của Đao Gâr MT số: 0682031013148 do Sở Giao thông vận tải LD cấp ngày 11/12/2020 (bản gốc). Hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện DL quản lý.

Trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ việc xảy ra, chủ xe ô tô gây tai nạn BS: 49C089.86 là bà Lý Hương L đã đền bù cho chủ xe ô tô BS: 61A-805.23 là ông Nguyễn Bảo T (SN: 1987, HKTT: Áp Vĩnh Trường – Tân Vĩnh Hiệp – Tẫn Uyên – Bình Dương) với số tiền bồi thường là 10.000.000 đồng, đồng thời ông Nguyễn Bảo T cam kết không thắc mắc, khiếu nại gì về sau. BL110-111

- Đối với phần đền bù dân sự giữa chủ xe ô tô BS: K1H-214.XX, đại diện là bà Phạm Thị Xuân A (SN: 1993, HKTT: TDP 5, thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng, tỉnh Đăk Lăk) yêu cầu bồi thường theo Kết luận định giá tài sản số 282 ngày 16/5/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự UBND huyện DL, giữa bà A và bà Lý Hương L không thống nhất được với nhau, bà Lý Hương L và bị can Đao Gâr MT đã chủ động

nộp tiền đền bù khắc phục hậu quả thiệt hại cho xe ô tô BS: K1H-214.XX với số tiền là 150.000.000 đồng (đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện DL).

Từ những căn cứ nên trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện DL ban hành Cáo trạng số 98/CT-VKS ngày 11/10/2022 truy tố bị cáo Đao Gâr MT về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 của nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tại phiên tòa:

Sau khi công bố bản cáo trạng đại diện Viện kiểm sát không thay đổi, bổ sung gì, đề nghị áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50; của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đao Gâr MT từ 15 đến 18 tháng tù. Miễn khấu trừ Th1 nhập đối với bị cáo. Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về phần xử lý vật chứng, phần bồi thường dân sự và án phí hình sự, dân sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo xác nhận bản thân không phải là người của pháp nhân nào. Bị cáo nhận lA xe cho bà Lý Hương L, hợp đồng bằng miệng với nhau, trả tiền công theo chuyến, mỗi chuyến xe tiền công là 1.000.000đ. Bị cáo được bà L giao xe chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng xe ô tô trong thời gian vận chuyển hàng hóa. Bị cáo thống nhất với các kết quả giám định, định giá, thống nhất với việc áp dụng pháp luật và mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Không có ý kiến rõ ràng về việc có đồng ý tiếp tục bồi thường cho Công ty R hay không. Bị cáo đã biết hành vi sai trA, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại, Ông Nguyễn Bảo T chủ xe ô tô biển số 61A-805.23 đã thống nhất thỏa Th1ận, nhận đủ 10.000.000đ tiền bồi thường, đồng thời cam kết sẽ không thắc mắc, khiếu nại gì.

Đại diện người bị hại, Công ty R (chủ xe BKS K1H-214.XX) Bà Phạm Thị Xuân A trình bày. Sau tai nạn, công ty R đã tự sửa chữa phương tiện hết 250.000.000đ, thấp hơn kết quả định giá. Về kết quả định giá thiệt hại của xe ô tô BKS K1H-214.XX sau tai nạn là 255.778.333đ thì bà không có ý kiến gì. Tại phiên tòa bà chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền thực tế đã phải bỏ ra để sửa xe là 250.000.000đ. Các chi phí phát sinh khác như tiền cẩu kéo xe thì bà đồng ý hỗ trợ cho bị cáo. Ngoài ra bà A có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của các cơ quan T hành tố tụng và những người T hành tố tụng.

[1.1] Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự.

[1.2] Về việc xác định tư cách của các đương sự trong vụ án. Ngoài thiệt hại trực tiếp về tài sản do hành vi trA pháp luật của bị cáo thì Công ty R và ông Nguyễn Bảo T còn thiệt hại về uy tính trong việc kinh doanh và đời sống hàng ngày. Ông Nguyễn Văn Th1 là người lA xe có biển kiểm soát K1H-214.XX và anh Nguyễn Huy Hoang, lA xe biển kiểm soát 61A-805.23 không thiệt hại về tài sản, không bị thiệt hại gì về sức khỏe. Bà Lý Hương L là chủ xe mà bị cáo điều khiển khi xảy ra tai nạn. Các anh Phan Trọng Th2, Phan Anh K chỉ là người ngồi cạnh bị cáo khi xảy ra tai nạn. Căn cứ Điều 62, 65 và Điều 66 của bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định Công ty R và ông Nguyễn Bảo T là bị hại, bà Lý Hương L, ông Nguyễn Văn Thụ và anh Nguyễn Huy H là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các anh Phan Trọng Th2, Phan Anh K là người làm chứng trong vụ án là đúng quy định.

[1.3] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng. Tại phiên tòa ông Nguyễn Văn Th1, anh Phan Trọng Th2 và Phan Anh K có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Ông Nguyễn Bảo T và anh Nguyễn Huy H vắng mặt không lý do. Xét thấy những người tham gia tố tụng nói trên đã có lời khai trong quá trình điều tra, có đơn xin xét xử vắng mặt. Việc vắng mặt này không làm ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 của bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện DL, tỉnh LD đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của những người tham gia tố tụng cùng với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì thấy rằng. Vào lúc 17 giờ 40 phút, ngày 10/04/2022, bị cáo Đao Gâr MT điều khiển xe ô tô BS: 49C-089.86 lưu thông hướng TP Đà Lạt đi TP Bảo Lộc, khi đến Km 139+300 QL20 Th1ộc Thôn 3, xã Đinh Trang Hòa, huyện DL, tỉnh LD, không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn giữa hai xe dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả 03 phương tiện liên quan hư hỏng với tổng giá trị thiệt hại về tài sản là 270.846.666 đồng. Hành vi của Đạo Gâr MT vi phạm quy định tại điểm a khoản 7, Điều 5, Nghị định 100/2019/NĐ-CP. Tại khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ có quy định *"Người lA xe… phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình…"*. Với thiệt hại về tài sản là 270.846.666 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại điểm d khoản 1 điều 260 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét tội danh và quyết định hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đúng người vi phạm, đúng tội danh và không oan sai.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Theo hồ sơ thể hiện không có cơ sở xác định bị cáo có sử dụng rượu bia và chất ma túy khi lA xe. Xét thấy đoạn đường đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn dốc quanh co, có nhiều phương tiện lưu thông. Bị cáo không làm chủ tốc độ đến mức an toàn, không giữ khoản cách cần thiết với các phương tiện phía trước, để xảy ra tai nạn. Tuy không có thiệt hại về con người nhưng thiệt hại về tài sản sau định giá là 270.846.666 đồng. Hội đồng xét xử nhận định, lỗi hoàn toàn Th1ộc về bị cáo. Tai nạn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông tại địa phương.

Tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu có nơi cư trú rõ ràng, có hai tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và hai tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy không cần thiết phải cách lý bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Căn cứ Điều 65 của bộ luật Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đã đủ sức răng đe và phòng ngừa chung.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; đã phối hợp với chủ xe thỏa Th1ận bồi thường hơn ½ thiệt hại cho Cty R và bồi thường xong cho ông Nguyễn Bảo T; Bản thân bị cáo là lao động chính, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bà Phạm Thị Xuân A đại diện cho người bị hại Cty R có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[4.3] Về nhân thân: Căn cứ vào trích lục tiền án, tiền sự của Phòng PV06 Công an tỉnh LD và lý lịch bị cáo thể hiện bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

[5.1] Bị cáo là người được bà Lý Hương L chủ sở hữu xe biển kiểm soát 49C-089.86 giao quản lý, sử dụng phương tiện trong ngày 10/4/2022. Bị cáo không phải là người của pháp nhân nào. Bị cáo nhận lA xe cho bà L, hợp đồng bằng miệng với nhau, trả tiền công theo chuyến, mỗi chuyến xe tiền công là 1.000.000đ. Nên không Th1ộc trường hợp bồi thường thiệt hại do người của pháp nhân gây ra theo Điều 597 của bộ luật dân sự năm 2015. Khi bà L giao xe ôtô cho bị cáo điều khiển, quản lý, sử dụng thì các chức năng của xe đang hoạt động bình thường, xe còn trong hạn chứng nhận kiểm định, đủ điều kiện tham gia giao thông. Xe ôtô là nguồn nguy hiểm cao độ. Thiệt hại do hành vi của của bị cáo, người sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ gây ra, lỗi do bị cáo không tuân thủ đúng các quy định của Luật giao thông đường bộ khi điều khiển phương tiện, không giữ khoản cách an toàn với các xe khác, chứ không phải do tự thân hoạt động của nguồn nguy hiểm cao độ gây ra. Do đó bị cáo phải có trách nhiệm bồ thường thiệt hại về tài sản sau tai nạn. Tại phiên tòa, đại diện cho bị hại Cty R, bà Phạm Thị Xuân A yêu cầu bị cáo bồi thường 250.000.000đ là thiệt hại thực tế trong việc sửa xe. Bị cáo và bà L đã phối hợp, nộp 150.000.000đ bồi thường cho Cty R tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện DL, tỉnh LD. Căn cứ Điều 584, 585, 586, 589 và khoản 2 Điều 601 của bộ luật dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử cần buộc bị cáo Trãi tiếp tục bồi thường cho Cty R số tiền 101.000.000đ là đúng quy định.

[5.2] Đối với số tiền bà Lý Hương L phối hợp với bị cáo đã bồi thường cho các chủ xe và thiệt hại của xe ô tô có biển kiểm soát 49C-089.86. Tại phiên tòa bà L không yêu cầu bị cáo trả lại tiền, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Trả lại cho bị cáo Giấy phép lA xe hạng C tên Đao Gâr MT số: 0682031013148 do Sở Giao thông vận tải LD cấp ngày 11/12/2020. Hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện DL quản lý.

[7] Xét thấy bị cáo có Th1 nhập không ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, nên không áp dụng việc khấu trừ Th1 nhập là phù hợp.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm trên tổng số tiền tiếp tục phải trả lại cho Cty R là đúng quy định.

[9] Các vấn đề khác: Đối với ông Nguyễn Văn Th1, anh Nguyễn Huy H không bị thương gì, không thiệt hại gì về tài sản, trong quá trình điều tra, ông Th1 và anh H không yêu cầu bồi thường gì. Ông Nguyễn Bảo T đã thống nhất nhận 10.000.000đ bồi thường thiệt hại, không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét phần trách nhiệm dân sự giữa bị cáo đối với các ông bà nói trên là phù hợp.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về phần hình phạt thì thấy rằng, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và hai tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51; không có tình tiết tăng nặng theo Điều 52 của Bộ luật hình, bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, người phạm tội có khả năng tự cải tạo. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là đúng quy định. Các đề nghị khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đao Gâr MT phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

1. Về hình phạt: Áp dụng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2, Điều 51, Điều 50, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Đao Gâr MT 18 (mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đao Gâr MT cho Ủy ban nhân dân xã Ka Đơn, huyện Đơn Dương, tỉnh LD, để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng Chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp

hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

- Miễn việc khấu trừ Th1 nhập đối với bị cáo Đao Gâr MT.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586, 589 và khoản 2 Điều 601 của Bộ luật dân sự năm 2015. Bị cáo Đao Gâr MT có trách bồi thường cho Công ty R số tiền 251.000.000đ (hai trăm năm mươi mốt triệu đồng). Bị cáo đã nộp 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng) tại Chi cục thi hành án huyện DL, tỉnh LD. Bị cáo Đao Gâr MT còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 101.000.000đ (một trăm lẽ một triệu đồng) cho Công ty R.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa Th1ận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa Th1ận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Th1ận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về vật chứng: Căn cứ theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Trả lại cho bị cáo Đao Gâr MT 01 Giấy phép lA xe hạng C tên Đao Gâr MT số: 0682031013148 do Sở Giao thông vận tải LD cấp ngày 11/12/2020 (hiện do Chi cục thi hành án huyện DL quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện DL và chi cục thi hành án dân sự huyện DL).

4. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức Th1, miễn, giảm, Th1, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đao Gâr MT phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm và 5.050.000đ (năm triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo Đao Gâr MT, bà Lý Hương L, đại diện Công ty R có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Bảo T, anh Nguyễn Huy H. Ông Nguyễn Văn Thụ vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LD;
- Sở Tư pháp tỉnh LD;
- VKSND huyện DL;
- Đội CSTHAHS-HTTP CA huyện DL;
- Chi cục THADS huyện DL;
- UBND xã Ka Đơn ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Bá Cường Huy